TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂY NINH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thành phố Tây Ninh, ngày 13 tháng 01 năm 2020

Số:17/2020/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 651/2019/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Võ Thị Bích T, sinh năm: 1990; Địa chỉ: Khu phố 6, phương Bình Hưng, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn: Anh Trần Sĩ T1, sinh năm: 1989; Địa chỉ: Khu phố Ninh Trung, phường Ninh Sơn, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Võ Thị Bích T và anh Trần Sĩ T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Võ Thị Bích T và anh Trần Sĩ T1 thuận tình ly hôn

Về con chung: Chị Võ Thị Bích T và anh Trần Sĩ T1 xác định có 01 con chung tên Trần Ngọc Gia An, sinh ngày 01/6/2013.

Hai anh chị thống nhất thỏa thuận giao cháu An cho chị T trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ghi nhận chị T không yêu cầu anh T1 cấp dưỡng nuôi con.

Anh T1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị Võ Thị Bích T và anh Trần Sĩ T1 không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Chị Võ Thị Bích T và anh Trần Sĩ T1 xác định không có.

Về án phí: Chị Võ Thị Bích T và anh Trần Sĩ T1 mỗi người chịu 75.000 đồng án phí sơ thẩm Hôn nhân gia đình. Chị T tự nguyện nộp thay án phí hôn nhân gia đình cho anh T1 nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001952 ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh. Hoàn trả cho chị T 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Phòng KTNV -TAND tỉnh TN;
- VKSND TP Tây Ninh;
- Chi cục THADS. TP Tây Ninh;
- UBND phường Ninh Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

VÕ THANH HÙNG